

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN – KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC - VINACOMIN



TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2022

Hà Nội, ngày 26 tháng 4 năm 2022

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH THAN MIỀN BẮC-VINACOMIN

STT	Tên tài liệu	Ghi chú
1	Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	
2	Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	
3	Báo cáo kết quả SXKD năm 2021; Kế hoạch SXKD năm 2022	
4	Báo cáo Tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2021	
5	Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận; Trích lập và sử dụng các quỹ; Phương án trả cổ tức năm 2021	
6	Báo cáo mức chi trả thù lao, tiền lương và các lợi ích khác đối với HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021; Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương và các lợi ích khác đối với HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022	
7	Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD và Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021	
8	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021	
9	Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022	
10	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2021	
11	Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty và Quy chế hoạt động của BKS Công ty CP Kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin	
12	Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho HĐQT được chủ động quyết định thay đổi kế hoạch SXKD năm 2022 theo kế hoạch phối hợp kinh doanh của TKV điều chỉnh phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường và môi trường kinh doanh	
13	Tờ trình việc ủy quyền cho HĐQT quyết định ký kết hợp đồng, giao dịch với những người quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp	
14	Tờ trình về nhân sự của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ IV (2022-2027)	
15	Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022	




CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
(Từ 08h30 đến 11h30 ngày 26/4/2022)

Số TT	Thời gian (dự kiến)	Nội dung	Người thực hiện
1	8 ^h 30 - 8 ^h 35	- Khai mạc Đại hội và giới thiệu đại biểu	Ông Nguyễn Minh Hải
2	8 ^h 35 - 8 ^h 40	- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông	Ông Nguyễn Đức Đoàn
3	8 ^h 40 - 8 ^h 45	- Giới thiệu Chủ tọa điều hành Đại hội	Ông Nguyễn Minh Hải
4	8 ^h 45 - 8 ^h 55	- Cử thư ký Đại hội - Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội - Thông qua Chương trình nghị sự của Đại hội	Ông Phạm Tuấn Ngọc
5	8 ^h 55 - 9 ^h 15	- Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD của Công ty năm 2021 - Kế hoạch SXKD của Công ty năm 2022	Ông Ngô Quang Trung
6	9 ^h 15 - 9 ^h 25	- Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2021 - Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận; Trích lập và sử dụng các quỹ; Phương án trả cổ tức năm 2021	Ông Nguyễn Minh Hải
7	9 ^h 25 - 9 ^h 35	- Báo cáo mức chi trả thù lao, tiền lương và các lợi ích khác đối với HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2021 - Kế hoạch chi trả thù lao, tiền lương và các lợi ích khác đối với HĐQT, BKS và Thư ký Công ty năm 2022	Ông Nguyễn Minh Hải
8	9 ^h 35 - 9 ^h 45	- Báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát về: Báo cáo kết quả hoạt động SXKD và Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2021 - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021	Bà Đặng Thị Hải Hà
9	9 ^h 45 - 9 ^h 50	- Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty năm 2022	Bà Đặng Thị Hải Hà
10	9 ^h 50 - 10 ^h 00	- Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2021	Ông Phạm Tuấn Ngọc
11	10 ^h 00 - 10 ^h 10	- Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty và Quy chế hoạt động của BKS Công ty CP Kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin	Ông Phạm Tuấn Ngọc
12	10 ^h 10 - 10 ^h 15	- Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho HĐQT được chủ động quyết định thay đổi kế hoạch SXKD năm 2022 theo kế hoạch phối hợp kinh doanh của TKV điều chỉnh phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường và môi trường kinh doanh. - Tờ trình việc ủy quyền cho HĐQT quyết định ký kết hợp đồng, giao dịch với những người quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp	Ông Phạm Tuấn Ngọc

TT	Thời gian (dự kiến)	Nội dung	Thời gian (dự kiến)
13	10 ^h 15 - 10 ^h 35	Bầu cử HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ IV (2022-2027): - Đề cử, ứng cử: + Giới thiệu cơ cấu bầu cử HĐQT Công ty + Tổ chức đề cử, ứng cử thành viên HĐQT + Giới thiệu cơ cấu bầu cử Ban kiểm soát Công ty + Tổ chức đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát - Bầu ban kiểm phiếu	Ông Phạm Tuấn Ngọc
14	10 ^h 35 - 10 ^h 45	- Giới thiệu thể lệ bầu cử - Tổ chức bỏ phiếu bầu HĐQT và Ban kiểm soát - Thu phiếu và kiểm phiếu	Trưởng ban kiểm phiếu
15	10 ^h 45 - 10 ^h 55	- Thảo luận thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội	Ông Phạm Tuấn Ngọc
16	10 ^h 55 - 11 ^h 00	- Công bố kết quả bầu cử HĐQT và BKS Công ty nhiệm kỳ IV (2022-2027)	Trưởng ban kiểm phiếu
17	11 ^h 00 - 11 ^h 15	Đại hội nghỉ giải lao - HĐQT nhiệm kỳ IV (2022-2027) họp bầu Chủ tịch HĐQT - BKS nhiệm kỳ IV (2022-2027) họp bầu Trưởng BKS	
18	11 ^h 15 - 11 ^h 20	- HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ IV (2022-2027) ra mắt và công bố Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS nhiệm kỳ IV (2022-2027) - Tặng hoa chúc mừng	Thư ký Công ty
19	11 ^h 20 - 11 ^h 25	- Đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội	Thư ký Đại hội
20	11 ^h 25 - 11 ^h 30	- Biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội - Tổng kết và tuyên bố bế mạc Đại hội	Ông Phạm Tuấn Ngọc

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, BKS;
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Cty. 

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Tuấn Ngọc

DỰ THẢO

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội nội dung Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 như sau:

Điều 1: Những quy định chung

- Quy chế làm việc này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc – Vinacomin (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả, hoàn thành chương trình Nghị sự đã đề ra.

- Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội; cách thức thảo luận và biểu quyết tại Đại hội; thể thức tiến hành Đại hội.

- Cổ đông, đại diện cổ đông khi tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo quy định tại Quy chế này.

Điều 2: Quyền, nghĩa vụ của Chủ tọa đại hội:

- Điều hành Đại hội là Chủ tọa đại hội, Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên HĐQT khác làm chủ tọa theo quy định của Điều lệ Công ty.

- Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tọa đại hội:

+ Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty theo chương trình đã được Đại hội thông qua.

+ Trình các báo cáo, những vấn đề để Đại hội biểu quyết.

+ Hướng dẫn Đại hội thảo luận, trả lời hoặc yêu cầu cán bộ quản lý của Công ty trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

+ Chủ tọa đại hội có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Thư ký đại hội:

- Thư ký đại hội gồm 01 người, do Chủ tọa cử. Thư ký đại hội thực hiện nhiệm vụ dưới sự điều hành của Chủ tọa và chịu trách nhiệm trước Chủ tọa về nhiệm vụ của mình. Giúp việc cho Thư ký đại hội gồm 01 người, do Chủ tọa cử.

- Nhiệm vụ của Thư ký:

+ Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.

+ Tiếp nhận đăng ký phát biểu của cổ đông.

+ Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Nghị quyết của Đại hội để thông qua tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

- Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 3 người do HĐQT Công ty chỉ định.
- Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:
 - + Có trách nhiệm kiểm tra tư cách cổ đông và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp Đại hội.
 - + Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp Đại hội.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:

- Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 3 người do Chủ tọa đại hội giới thiệu và được Đại hội biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ: Giám sát, tập hợp, xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội. Lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội:

- Điều kiện tham dự: Các cổ đông của Công ty có tên trong danh sách chốt tại ngày 31/3/2022 đều có quyền tham dự Đại hội.
- Quyền và nghĩa vụ của cổ đông tham dự Đại hội:
 - + Cổ đông có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng Giấy ủy quyền (theo mẫu quy định của Công ty).
 - + Cổ đông và đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định, làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội và được nhận một Phiếu biểu quyết có mã số cổ đông, tổng số cổ phần sở hữu, số cổ phần hoặc đại diện sở hữu có quyền biểu quyết.
 - + Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự cuộc họp Đại hội, sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng phần bằng Phiếu biểu quyết.
 - + Cổ đông, đại diện cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cổ đông đăng ký và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.
 - + Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.
 - + Cổ đông và người được ủy quyền vì lý do nào đó rời khỏi Đại hội thì phải thông báo cho Chủ tọa và ủy quyền cho Chủ tọa biểu quyết tại Đại hội. Nếu cổ đông sau khi đã đăng ký tham dự Đại hội mà tự ý rời khỏi Đại hội thì được xem như đã ủy quyền cho Chủ tọa để biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.
 - + Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ và chấp hành theo sự điều khiển của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Trường hợp cổ đông gây mất trật tự an ninh làm ảnh hưởng đến Đại hội sẽ bị đưa ra khỏi Đại hội và không được tiếp tục tham dự Đại hội.
 - Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội. Cổ đông vi phạm quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Ban tổ chức sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định.



Điều 7: Phát biểu ý kiến và giải đáp thắc mắc trong Đại hội:

- Cổ đông khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 3 phút, nội dung ngắn gọn, tránh trùng lặp. Đối với một vấn đề không được phát biểu quá hai (02) lần.

- Chủ tọa Đại hội chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến các nội dung trong chương trình Đại hội và mang tính đại diện cho nhiều cổ đông, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung có tính chất giải thích chuyên môn, chi tiết mang tính chất phục vụ yêu cầu riêng biệt của cá nhân cổ đông.

- Các câu hỏi về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội, sẽ được thư ký tập hợp và trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên Website của Công ty.

- Các câu hỏi không kịp trả lời trong Đại hội do thời gian có hạn, cũng sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên Website của Công ty.

Điều 8: Biểu quyết tại Đại hội.

- Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng Phiếu biểu quyết, thông qua mỗi nội dung bằng cách giơ Phiếu biểu quyết. Cổ đông không giơ Phiếu biểu quyết được xem như không có ý kiến. Trong lúc biểu quyết, cổ đông ra ngoài xem như đồng ý nội dung cần biểu quyết.

- Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Điều lệ Công ty.

- Các vấn đề được biểu quyết trong Đại hội được thông qua khi đạt tỷ lệ ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 9: Biên bản Đại hội.

Tất cả các nội dung của Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản Đại hội. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 10: Điều khoản thi hành.

- Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc - Vinacomin năm 2022 gồm 10 điều.

- Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Cổ đông của Công ty;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Cty. ✓

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Tuấn Ngọc

BÁO CÁO TẠI ĐHĐCB THƯỜNG NIÊN
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN SXKD NĂM 2022

PHẦN THỨ NHẤT
TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Đánh giá chung:

Năm 2021, TMB nhận được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo TKV, sự giúp đỡ và phối hợp của các ban chuyên môn TKV trong các giải pháp điều hành, nên đã chủ động triển khai sớm các nhiệm vụ kế hoạch PHKD năm 2021 được TKV giao ngay từ đầu năm. Đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của TMB năm 2021 có một số thuận lợi như: (i) giá các loại than nhiệt trên thế giới giao dịch đều ở mức cao hơn nhiều so với thời điểm tháng 3,4/2020 và so với giá than nhập khẩu tồn trên kho của TMB; (ii) khối lượng hơn 800.000 tấn than nhập khẩu trên kho từ năm 2020 chuyển sang TMB vừa cân đối nguồn than nhập khẩu trong nội bộ TMB để đảm bảo tỷ lệ pha trộn theo kế hoạch điều hành năm 2021 của TKV vừa chia sẻ một phần nguồn than nhập khẩu cho các đơn vị trong nội bộ TKV để đảm bảo tỷ lệ than nhập khẩu đưa vào pha trộn. Bên cạnh những mặt thuận lợi vẫn còn một số khó khăn như thị trường than trong nước vẫn có một số lượng lớn các nguồn than trôi nổi có giá thấp hơn giá than của TKV, các nguồn than trôi nổi này cộng với khối lượng than nhập khẩu giá tốt còn tồn kho trong nước nên ở thời điểm những tháng đầu năm nhiều khách hàng của TMB không sẵn sàng ký kết hợp đồng mua than hoặc đồng ý ký hợp đồng với khối lượng thấp hơn nhu cầu sử dụng thực tế.

Mặt khác, do tác động của đợt bùng phát dịch Covid-19 lần thứ 4 kéo dài, có diễn biến phức tạp, nguy hiểm và gây ảnh hưởng nặng nề đến các ngành sản xuất, dịch vụ cũng như đời sống xã hội trên phạm vi cả nước... làm cho chuỗi cung ứng bị đứt gãy, thị trường tiêu thụ than biến động không ổn định.

Tuy nhiên, nhìn lại một năm đầy khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 tác động nặng nề đến sản xuất kinh doanh, Ngành than nói chung và TMB nói riêng đã từng bước vượt qua những khó khăn thử thách, thực hiện thắng lợi mục tiêu kép “Phòng chống dịch và sản xuất kinh doanh hiệu quả trong tình hình mới”, với các giải pháp điều hành đồng bộ linh hoạt của Ban lãnh đạo và bộ máy điều hành Công ty cùng với sự quyết tâm, chủ động sáng tạo vượt khó của các đơn vị trực thuộc. Năm 2021 dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Đảng bộ và Hội đồng quản trị Công ty với từng nhiệm vụ chính trị cũng như các định hướng mục tiêu

trong SXKD, TMB đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo kế hoạch điều hành của TKV, thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch PHKD, an toàn về tài chính, về con người và ổn định việc làm, thu nhập cho người lao động.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021:

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	TH/KH (%)
1	Các chỉ tiêu hiện vật				
1.1	Than nhập khẩu	Tấn	0	0	
	<i>Tr.đó: Than nhập khẩu để pha trộn</i>	"	0	0	
1.2	Than tiêu thụ	Tấn	6.000.000	6.584.620	110
	<i>Tr.đó: - Than pha trộn giao TKV bán hộ Điện</i>	"		4.254.580	
	<i>- Than giao lại TKV bán hộ Đạm, khác</i>	"		290.993	
	<i>- Than tự doanh</i>	"		2.039.047	
2	Doanh thu tổng số:	Tr.đồng	10.552.792	11.028.902	105
a	Doanh thu than	"	10.481.792	10.939.819	
b	Doanh thu dịch vụ hộ lớn	"	50.000	78.734	
c	Doanh thu kinh doanh khác	"	21.000	10.349	
3	Giá vốn mua vào của hàng bán ra	Tr.đồng	12.608.123	10.384.766	82
4	Giá trị sản xuất (Lãi gộp)	Tr.đồng	914.510	644.136	70
5	Giá trị sản xuất tính lương (trừ thuê ngoài)	Tr.đồng	410.799	361.764	88
6	Thu nhập, chi phí tài chính:	Tr.đồng	-		
6.1	Thu nhập tài chính:	"	-	92	
6.2	Chi phí tài chính:	"	-	34.960	
	<i>Trong đó: - Lãi vay</i>	"		30.054	
	Lãi (lỗ) từ hoạt động tài chính	"		(34.868)	
7	Thu nhập, chi phí khác:	Tr.đồng	-		
7.1	Thu nhập khác	"		7.345	
7.2	Chi phí khác	"		7.520	
	Lãi (lỗ) từ hoạt động khác	"		(175)	
8	Chi phí SXKD:	Tr.đồng	816.057	530.957	65
8.1	Chi phí trung gian:	"	689.322	407.537	
	<i>Trong đó: Chi phí thuê ngoài:</i>	"	525.880	282.372	
8.2	Giá trị gia tăng (GDP):	"	126.735	123.420	
	- Khấu hao tài sản	"	12.013	7.855	
	- Tiền lương	"	95.222	98.836	
	- Quỹ lương người lao động	"	93.141	96.265	
	- Quỹ lương viên chức quản lý	"	2.381	2.571	
	- Thù lao HĐQT, BKS	"	429,6	435	
	- BHXH, BHYT, KPCĐ		8.770,4	10.204	

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Thực hiện năm 2021	TH/KH (%)
	- Thuế (trong giá thành)	"	10.000	6.090	
9	Tổng lợi nhuận	Tr.đồng	54.000	78.136	145
10	Nộp ngân sách:	Tr.đồng	Theo qui định	40.839	
11	Đơn giá tiền lương (không bao gồm lương người quản lý)	Đ/1000đ GTSX	266,1	266,1	100
12	Lao động bình quân:	Người	665	638	96
	- Lao động	"	659	632	
	- VCQL	"	6	6	
13	Thu nhập bình quân:				
	- Tiền lương BQ chung toàn DN	đ/ng/th	11.970.000	12.909.664	108
	- Tiền lương BQ người lao động	đ/ng/th	11.778.000	12.693.221	108
	- Tiền lương BQ VCQL	đ/ng/th	33.069.000	35.708.333	108
14	Vốn chủ sở hữu:	Tr.đồng		285.638	
15	Vốn vay ngắn hạn	Tr.đồng		424.000	
16	Hệ số Nợ phải trả/Vốn CSH	Lần		2,54	
17	Hệ số Nợ phải trả/Vốn Điều lệ	Lần		4,83	
18	Đầu tư XDCB (bao gồm thuế VAT)	Tr.đồng	9.923	6.903	70
19	Tỷ lệ trả cổ tức	%	≥ 7,0	15,0	214

3. Tình hình thực hiện các mặt công tác:

3.1. Điều hành tiêu thụ, chế biến than và thực hiện dịch vụ hộ lớn:

* Công tác nhập mua than và điều hành tiêu thụ than:

- Công ty đã tổ chức thực hiện nghiêm túc những quy định, chỉ đạo của TKV trong việc thực hiện các hoạt động kinh doanh than. Bám sát kế hoạch điều hành tiêu thụ hàng tháng, đẩy mạnh công tác pha trộn than giao lại TKV và than nhập về chế biến để bán khách hàng tự doanh.

- Trong năm 2021, ở một số thời điểm các nhà máy nhiệt điện đều giảm sản lượng nhận than của TKV do EVN huy động phát điện từ các nguồn năng lượng tái tạo như điện gió, điện mặt trời và ảnh hưởng của giãn cách xã hội tại các tỉnh, thành miền Nam khi dịch Covid-19 bùng phát dẫn đến sản lượng tiêu thụ than pha trộn của TKV nói chung và TMB nói riêng đều giảm so với kế hoạch mục tiêu đặt ra.

- Một số chủng loại than TCVN và TCCS để chế biến và bán cho các khách hàng tự doanh mà TMB đã ký hợp đồng từ năm 2020 như cám 1, cám 2 (TTCÔ), cám 7, cám 8 không được TKV giao kế hoạch hoặc cắt giảm kế hoạch so với dự kiến nên làm ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ than tự doanh, tuy nhiên những tháng cuối năm các đơn vị đã chủ động và linh hoạt trong điều hành đảm bảo than tự doanh trên địa bàn được phân công.

*** Công tác pha trộn, chế biến than:**

- Tranh thủ nguồn than nhập khẩu sẵn có trên kho nên ngay từ đầu năm 2021 Công ty đã chủ động triển khai công tác pha trộn, điều tiết linh hoạt nguồn than nhập khẩu giữa các điểm pha trộn nhằm đáp ứng kế hoạch điều hành của TKV đảm bảo đủ nguồn cung cấp than pha trộn cho các hộ Điện, Đạm, Xi măng.

- Rút kinh nghiệm từ những năm trước, các đơn vị đã tập trung nghiên cứu và xây dựng phương án pha trộn hợp lý, bám sát quy định TKV về hướng dẫn mua bán than pha trộn năm 2021 tránh để xảy ra việc hiệu quả kinh doanh của phương án pha trộn, chế biến không đảm bảo GTSX và lợi nhuận, các bộ phận nghiệp vụ của TMB chủ động phối hợp chặt chẽ với các đơn vị nghiên cứu bám sát hướng dẫn của TKV để triển khai theo đúng quy định, đảm bảo hiệu quả chung của TMB và kịp thời đề xuất TKV xem xét điều chỉnh tháo gỡ những điểm chưa phù hợp. Tuy nhiên ở một số thời điểm do nguồn than đưa vào pha trộn chưa được đáp ứng đủ theo phương án kỹ thuật, các đơn vị đã phải tổ chức sản xuất qua các phương án trung gian nên hiệu quả chưa cao, cá biệt có đơn vị còn để xảy ra tình trạng khách hàng có ý kiến về chất lượng than pha trộn không đồng đều.

- Về cơ sở hạ tầng và công nghệ chế biến pha trộn than: Hiện nay mặc dù đã có sự đầu tư bước đầu, nhưng nhìn chung các kho bãi vẫn còn sử dụng công nghệ pha trộn chế biến và cơ sở hạ tầng chưa được đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu của TKV. Năm 2022 các đơn vị cần tiếp tục hiện đại hóa công nghệ, nghiên cứu đưa vào thực hiện sơ đồ công nghệ chế biến, pha trộn phù hợp tại các điểm pha trộn nhằm nâng cao năng suất, chất lượng than chế biến, pha trộn, giảm giá thành sản phẩm, đáp ứng được yêu cầu của khách hàng.

*** Thực hiện giao nhận than hộ lớn:**

Năm 2021, công tác dịch vụ giao nhận than cho khách hàng do TKV ký hợp đồng được các đơn vị trực thuộc duy trì tốt; bố trí bộ máy và phân công thực hiện nhiệm vụ hợp lý; bám sát chỉ đạo và kế hoạch điều hành hàng tháng của TKV; Chủ động trao đổi với khách hàng và đơn vị vận tải, bám sát tình hình thanh toán tiền than của khách hàng; thực hiện giao nhận, đối chiếu công nợ và thanh toán theo đúng quy định của TKV và hợp đồng với khách hàng, nắm bắt kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh cũng như khối lượng than tồn kho của khách hàng, tham mưu kịp thời về các phòng nghiệp vụ Công ty trong công tác giao nhận than của TKV nói chung và TMB nói riêng.

3.2. Công tác khoán - Quản trị chi phí, giá thành và giá bán:

- Để các đơn vị chủ động linh hoạt trong hoạt động SXKD, TMB đã sớm ban hành kế hoạch giao khoán năm 2021 trên cơ sở kế hoạch PHKD của TKV giao. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh COVID-19 kéo dài và có những diễn biến khó lường, các mặt kinh tế xã hội đều chịu ảnh hưởng tiêu cực, giá than nhập khẩu biến động tăng cao gây áp lực đối với than trong nước do TKV sản xuất, TMB đã kịp thời báo cáo và đề xuất TKV điều chỉnh kế hoạch điều hành tiêu thụ than pha trộn một cách linh hoạt nhằm tạo điều kiện ổn định hoạt động sản xuất cho những đơn vị cuối nguồn, cụ thể là giảm sản lượng mua bán than pha trộn nhập khẩu giao các hộ Điện so với kế hoạch PHKD TKV giao đầu năm 2021 đồng thời giao

bổ sung thêm kế hoạch cho TMB thực hiện mua bán 50.000 tấn than cám 4a.1 TCVN cho hộ xi măng, 50.000 tấn than cám 5a.1 TCVN cho hộ Đạm và 610.000 tấn than cám 6b.1 cho Nhiệt điện BOT Hải Dương.

- Để quản trị chi phí, giảm giá thành mỗi tấn than tiêu thụ đồng thời chấp hành các quy định của cấp trên (tại văn bản số 1703/TKV-KDT+KH ban hành ngày 22/4/2021 của TKV yêu cầu phải đấu thầu rộng rãi chi phí vận chuyển từ điểm giao hàng tới cảng dỡ hàng của các NMNĐ trong thời gian sớm nhất), TMB đã ban hành Quyết định số 796/QĐ-TMB ngày 22/7/2021 thay thế Quyết định số 2190/QĐ-TMB ngày 31/12/2019 và Quyết định số 584/QĐ-TMB ngày 27/3/2020 về việc ban hành Quy chế về lựa chọn Nhà cung cấp hàng hóa, sản phẩm, dịch vụ không thuộc dự án đầu tư trong Công ty Cổ phần Kinh doanh than Miền Bắc-Vinacomin, các đơn vị nghiêm túc triển khai công tác đấu thầu/chào hàng cạnh tranh nhằm lựa chọn ra các nhà cung cấp dịch vụ tốt nhất, cạnh tranh nhất.... để có được những đối tác/ bạn hàng đảm bảo năng lực, có giá bán và dịch vụ cạnh tranh, tiết giảm được nhiều chi phí, tăng lợi nhuận cho toàn Công ty.

- Trên cơ sở những nội dung trao đổi của Đoàn kiểm tra liên bộ Tài Chính – Công Thương năm 2021 tại Công ty, TMB nghiêm túc tiếp thu và nghiên cứu các giải pháp để hoàn thiện không để lặp lại trong những năm tiếp theo.

- Về việc đối chiếu và quyết toán giá trị mua bán than pha trộn giữa TMB với Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả, TMB đã cùng các đơn vị nghiên cứu triển khai thực hiện theo hướng dẫn của TKV, tuy nhiên do phát sinh những điểm mới cần thêm hướng dẫn của TKV nên công tác đối chiếu quyết toán giá trị mua bán than chưa đạt tiến độ theo yêu cầu. Từ năm 2022, trên cơ sở hướng dẫn của TKV, công tác đối chiếu và quyết toán giá trị mua bán than phải được thực hiện dứt điểm hàng quý để đảm bảo thời gian theo quy định. Các đơn vị được giao làm than pha trộn cần phải chú ý tính toán cân đối các chi phí giá vốn than đưa vào pha trộn và đảm bảo đầy đủ các công đoạn theo hướng dẫn và phương án kỹ thuật của TKV, không để xảy ra kết quả âm (lỗ), mất cân đối tài chính và không đảm bảo các chi phí giao khoán của đơn vị cũng như thu nhập của người lao động

- Công tác quản lý giá bán than: TMB đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện xây dựng giá bán cho khách hàng, đảm bảo tính đúng, tính đủ các chi phí hợp lý phát sinh trong quá trình kinh doanh theo đúng các quy định của TKV.

3.3. Công tác tài chính, kế toán, kiểm toán:

- Công tác kế toán, báo cáo tài chính, thống kê thực hiện đúng quy định. Sổ sách kế toán được lập và quản lý khoa học, rút kinh nghiệm kịp thời sau các đợt kiểm tra và kiểm toán.

- Quá trình làm việc với Đoàn thanh tra Cục thuế thành phố Hà Nội tiến hành thanh tra TMB thời kỳ năm 2019, 2020 đã bộc lộ một số vấn đề cần phải nghiêm túc rút kinh nghiệm và bổ sung, hoàn thiện các quy định hướng dẫn để chấp hành đúng quy định của pháp luật. Các phòng nghiệp vụ chuyên môn cần nỗ lực và chủ động hơn trong việc nghiên cứu, áp dụng các cơ chế chính sách, pháp luật của Nhà nước để phối hợp nhịp nhàng và tham mưu kịp thời cho Ban lãnh đạo Công ty.

- Cần chủ động đề xuất và phối hợp các phòng nghiệp vụ để tham mưu Ban lãnh đạo Công ty ban hành văn bản hướng dẫn nghiệp vụ cho các đơn vị để thực hiện đúng và chủ động trong hoạt động SXKD.

- Các đơn vị đã có nhiều biện pháp để thu hồi công nợ tiền than của khách hàng, không có nợ quá hạn, công tác thanh toán tiền than cho TKV đúng quy định.

3.4. Công tác đầu tư -vật tư:

Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 phức tạp kéo dài nên TMB đã báo cáo và được TKV chấp thuận điều chỉnh kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2021 cho TMB, để TMB tập trung triển khai các dự án khả thi với tổng giá trị đầu tư giao thực hiện trong năm là 9,9 tỷ đồng, tuy nhiên dự kiến giá trị thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 của TMB ước đạt 6,9 tỷ đồng, bằng 70% kế hoạch điều chỉnh.

3.5. Công tác tổ chức, lao động tiền lương:

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm chỉnh công tác tổ chức, quản lý cán bộ, lao động, biên chế, tiền lương và thu nhập của người lao động; việc chấp hành quy chế, quy định, kỷ luật điều hành của TKV.

Công tác giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động thực hiện theo đúng quy định.

Công tác chi lương, thưởng ... cho người lao động được thực hiện cụ thể và có hiệu quả, mỗi dịp có các ngày nghỉ lễ, tết... TMB đã có các đợt bổ sung quỹ tiền lương kịp thời cho người lao động để động viên, khuyến khích người lao động yên tâm công tác.

Cập nhật, rà soát ban hành Quy chế, quy định mới trong công tác lao động tiền lương trên cơ sở quy chế của TKV ban hành.

Làm tốt công tác an toàn, bảo hộ lao động, phòng chống cháy nổ, bão lụt, cải thiện điều kiện lao động, vệ sinh công nghiệp và bảo vệ môi trường. Trong năm 2021 TMB hoạt động SXKD đảm bảo an toàn, không có tai nạn lao động, không có cháy nổ và thiệt hại về tài sản do mưa lũ.

3.6. Công tác khác:

- Các phong trào thi đua trong SXKD, văn hoá thể thao, công tác đào tạo chuyên môn nghiệp vụ ... được quan tâm thực hiện và tuân thủ đúng các quy định trong thời điểm có dịch bệnh Covid-19, động viên được người lao động góp phần hoàn thành nhiệm vụ SXKD.

- Ban lãnh đạo công ty đã phối hợp với BCH Công đoàn tổ chức tốt công tác chăm lo đời sống người lao động như: thăm hỏi động viên gia đình người lao động khó khăn nhân dịp lễ, tết; Tổ chức tiêm đầy đủ và kịp thời vắc xin phòng Covid-19 cho CBCNV.

- Chấp hành nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ và chính quyền các địa phương, TMB đã xây dựng phương án SXKD thích ứng linh hoạt theo diễn biến của dịch bệnh, đảm bảo mục tiêu kép “Vừa phòng chống dịch vừa SXKD hiệu quả”; năm 2021 TMB đã thực hiện ủng hộ công tác phòng, chống dịch tại các địa

phương và Quỹ Vaccine phòng, chống dịch Covid-19 thông qua MTTQ tại các địa phương số tiền hơn 700 triệu đồng.

4. Một số những tồn tại và hạn chế:

- Cơ sở vật chất như hạ tầng kho cảng, thiết bị phục vụ công tác pha trộn trong TMB đa số là thuê ngoài và dây chuyền công nghệ chưa được đồng bộ, do vậy chi phí các công đoạn pha trộn, chế biến thường phụ thuộc nhiều vào các đối tác cho thuê cảng, bến, dây chuyền thiết bị nên chi phí cao thấp chưa đồng nhất, ít cạnh tranh và chất lượng than sau pha trộn chưa đồng đều;

- Qua kiểm tra hồ sơ kho hàng hóa thuê ngoài phát hiện còn một số điểm hạn chế, yêu cầu các đơn vị khẩn trương khắc phục và hoàn thiện theo nội dung yêu cầu của TMB tại Công văn số 941/TMB-ĐTVT ngày 30/8/2021;

- Một số ít đơn vị trực thuộc chưa linh hoạt trong điều hành, chưa thích ứng với diễn biến mới của thị trường nên kết quả SXKD năm 2021 còn thấp;

- Công tác báo cáo thống kê còn thiếu chính xác và chưa kịp thời làm ảnh hưởng đến công tác điều hành hoạt động SXKD của toàn Công ty;

- Một số đơn vị triển khai công tác đấu thầu/chào hàng cạnh tranh chưa kịp thời.

PHẦN THỨ HAI

KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2022

Với nhận định tình hình dịch bệnh Covid-19 sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp khó lường và ảnh hưởng đến các mặt kinh tế xã hội trên phạm vi toàn cầu, dự báo sang năm 2022 thị trường nguyên nhiên liệu nói chung, thị trường than nói riêng sẽ còn nhiều biến động, giá cả tiếp tục biến động tăng do nền kinh tế đang phục hồi để thích ứng với tình hình mới. Trên cơ sở các chỉ tiêu chủ yếu định hướng Kế hoạch 05 năm (2021-2025) của TKV, TMB xác định nhiệm vụ pha trộn, chế biến là nhiệm vụ trọng tâm mang tính chiến lược; mở rộng và phát triển ổn định thị trường than tự doanh là để tạo ra những giá trị gia tăng bền vững ổn định lâu dài cho Công ty. Các đơn vị cần bám sát diễn biến thị trường, tranh thủ cơ hội làm việc cụ thể với khách hàng để đẩy mạnh tiêu thụ than tự doanh, đặc biệt là khách hàng xi măng, thép; Tiếp tục hoàn thiện cơ cấu tổ chức sắp xếp lại theo hướng tinh gọn, có cơ chế quản lý hoạt động SXKD phù hợp; quản trị tốt chi phí, nâng cao chất lượng, năng suất, sức cạnh tranh của sản phẩm, đảm bảo hiệu quả, bền vững, đảm bảo phúc lợi cho người lao động với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu kế hoạch SXKD năm 2022.

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
1	Chỉ tiêu sản lượng			
1.1	Than nhập khẩu	Tấn	1.700.000	
1.2	Than tiêu thụ, trong đó:	Tấn	8.325.000	
	- Than pha trộn giao TKV để bán hộ Điện	Tấn	5.850.000	
	- Than giao lại TKV để bán hộ Đạm, XM, Catalan	Tấn	475.000	

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
	- Than tự doanh	Tấn	2.000.000	
1.3	Than nhập mua của TKV về tuyển nâng cấp	Tấn	534.000	
2	Doanh thu tổng số:	Tr.đồng	14.850.701	
2.1	Doanh thu than	"	14.779.701	
2.2	Doanh thu dịch vụ hộ lớn	"	50.000	
2.3	Doanh thu kinh doanh khác	"	21.000	
3	Giá vốn mua vào của hàng bán ra	Tr.đồng	13.906.317	
3.1	Kinh doanh than	"	13.896.317	
3.2	Kinh doanh khác	"	10.000	
4	Giá trị sản xuất	Tr.đồng	944.384	
4.1	Kinh doanh than	"	883.384	
4.2	Dịch vụ giao than hộ lớn	"	50.000	
4.3	Kinh doanh khác	"	11.000	
5	Chi phí vận chuyển, bốc xếp bán hàng thuê ngoài	Tr.đồng	528.085	
5.1	Kinh doanh than	"	522.085	
5.2	Chi phí giao nhận than hộ lớn	"	-	
5.3	Kinh doanh khác	"	6.000	
6	Giá trị sản xuất tính lương (trừ thuê ngoài)	Tr.đồng	416.299	
6.1	Kinh doanh than	"	361.299	
6.2	Dịch vụ giao than hộ lớn	"	50.000	
6.3	Kinh doanh khác	"	5.000	
7	Tổng chi phí SXKD trong kỳ:	Tr.đồng	819.384	
7.1	Chi phí trung gian:	"	679.605	
	<i>Tr.đó: Chi phí V/C, bốc xúc bán hàng thuê ngoài:</i>	"	528.085	
7.2	Giá trị gia tăng (GDP):	"	139.779	
	- Khấu hao tài sản	"	10.216	
	- Tiền lương		105.000	
	+ <i>Quỹ lương người lao động</i>	"	102.600	
	+ <i>Quỹ lương viên chức quản lý</i>	"	2.400	
	- Bảo hiểm; Thù lao HĐQT, BKS	"	10.200	
	- Thuế (trong giá thành)	"	14.363	
8	Tổng lợi nhuận:	Tr.đồng	60.000	
9	Các chỉ tiêu hướng dẫn về lao động tiền lương		Theo chế độ	
9.1	Đơn giá tiền lương: (GTSX không gồm thuê ngoài)	đ/1000đ	246	
9.2	Lao động bình quân	Người	665	
	<i>Trong đó: Người lao động</i>	<i>Người</i>	<i>659</i>	
	<i>Viên chức quản lý (VCQL)</i>	<i>Người</i>	<i>6</i>	
9.3	Tiền lương bình quân	đ/ng/th	13.158.000	

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2022	Ghi chú
	- Tiền lương BQ chung toàn DN	đ/ng/th	13.158.000	
	- Tiền lương BQ người lao động	đ/ng/th	12.974.000	
	- Tiền lương BQ VCQL	đ/ng/th	33.333.000	
10	Nộp ngân sách:	Theo qui định hiện hành		
11	Đầu tư XDCB	Tr.đồng	14.497	
12	Tỷ lệ trả cổ tức	%/VĐL	≥ 10	

2. Các giải pháp tổ chức thực hiện.

- Hướng dẫn và tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của TKV về hoạt động kinh doanh than, chủ động linh hoạt và bám sát kế hoạch điều hành tiêu thụ hàng tháng của TKV.

- Tiếp tục tái cơ cấu tổ chức cho phù hợp với điều kiện kinh doanh hiện tại và các năm tiếp theo theo đề án đã báo cáo TKV.

- Xây dựng đa dạng các phương án chế biến, pha trộn than phù hợp với thực tế và cơ chế khoán của TKV nhằm đảm bảo lợi nhuận tối đa cũng như tuân thủ kế hoạch phối hợp kinh doanh của TKV.


- Tiếp tục tăng cường quản trị rủi ro trong hoạt động SXKD bao gồm: quản trị tỷ giá, môi trường, an toàn tài sản, an toàn lao động, năng suất lao động...


- Tiếp tục triển khai hiện thực hóa chủ trương của TKV về hoàn thiện cơ sở hạ tầng, công nghệ pha trộn, chế biến ở các điểm pha trộn than.

- Tập trung nghiên cứu công tác chế biến sâu tạo nguồn than chất lượng cao để giao lại TKV và tiêu thụ tự doanh.

- Xây dựng phương án SXKD phù hợp linh hoạt và thích ứng với diễn biến của dịch bệnh Covid-19, đảm bảo mục tiêu kép “Vừa phòng chống dịch vừa SXKD hiệu quả”. Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp, phương án PCCC, PCBL và ATLĐ, không để xảy ra thất thoát than, đảm bảo tuyệt đối an toàn về người và tài sản.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua!

TỔNG GIÁM ĐỐC 



Ngô Quang Trung